

**TỔNG CỤC THUẾ**  
**CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1066 /QĐ-CTQNG

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

*Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;*

*Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;*

*Căn cứ Quyết định số 1689/QĐ-CTQNG ngày 29/12/2021 của Cục trưởng Cục Thuế về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn và phí, lệ phí;*

*Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 05 tháng 9 năm 2022 tại Công ty Cổ Phần Nhà Và Thương Mại Dầu Khí của Đoàn kiểm tra thuế theo Quyết định số 970/QĐ-CTQNG ngày 29/7/2022 của Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi;*

*Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kiểm tra - Kiểm tra số 3.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty Cổ Phần Nhà Và Thương Mại Dầu Khí;

Địa chỉ trụ sở chính: Khu đô thị mới Vạn Tường, xã Bình Trị, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

Mã số doanh nghiệp: 4300429492;

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần; Mã số doanh nghiệp: 4300429492 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp; Đăng ký lần đầu, ngày 02/4/2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 21, ngày 25/4/2022; Giấy chứng nhận đầu tư số 65201000090; Chứng nhận lần đầu, ngày 22/4/2010; Chứng nhận thay đổi lần thứ 2, ngày 04/01/2016.

Người đại diện theo pháp luật: Trần Xuân Thu, giới tính: Nam, Chức danh: Giám đốc công ty.

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:

Kê khai khấu trừ thuế GTGT, điều chỉnh kê khai bổ sung thuế GTGT không đúng quy định; hạch toán các khoản chi phí tính thuế TNDN không chính xác dẫn đến tăng thuế GTGT, thuế TNDN phải nộp năm 2019, 2020.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: Điểm a, Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ và quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 16.342.035 đồng, gồm:

- Xử phạt vi phạm pháp luật về thuế đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT, TNDN năm 2019, 2020 theo quy định tại Khoản 2, Điều 10, Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ và điểm a, khoản 1, điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Mức phạt là 20%, Số tiền: 16.342.035 đồng (=81.710.177 đồng x 20%).

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu số thuế phải nộp tăng qua kiểm tra là 81.710.177 đồng (*Bằng chữ: tám mươi một triệu, bảy trăm mười nghìn, một trăm bảy mươi bảy đồng*).

Trong đó: thuế GTGT là 38.498.500 đồng (năm 2019: 37.102.000 đồng, năm 2020: 1.396.500 đồng), thuế TNDN là: 43.211.677 đồng (năm 2019: 7.340.667 đồng, năm 2020: 35.871.010 đồng); theo quy định tại khoản 4, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 và khoản 2, Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày của Chính phủ.

- Thu tiền chậm nộp tiền thuế GTGT, TNDN: 19.825.387 đồng với mức thu 0,03%/ngày theo quy định tại Điều 3, Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính và khoản 2, Điều 59, Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội kể từ ngày hành vi vi phạm thực hiện đến ngày lập biên bản kiểm tra (ngày 05/9/2022), trong đó: Thuế GTGT (tiểu mục 4931): 12.241.672 đồng, Thuế TNDN (tiểu mục 4918): 7.583.715 đồng.

Tổng cộng tiền thuế GTGT, TNDN truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp: **117.877.599 đồng**. (*Bằng chữ: Một trăm mười bảy triệu, tám trăm bảy mươi bảy nghìn, năm trăm chín mươi chín đồng*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Trần Xuân Thu đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, Công ty Cổ Phần Nhà Và Thương Mại Dầu Khí phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Bình Sơn.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty Cổ Phần Nhà Và Thương Mại Dầu Khí không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ Phần Nhà Và Thương Mại Dầu Khí có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước huyện Bình Sơn để thu tiền.

3. Gửi cho Phòng Kế khai và Kế toán thuế, phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Đoàn Kiểm tra;
- Lưu: VT, TTKT 3.

**KT.CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Võ Hùng**